

Số: /CTLAN-TTHT
V/v giao dịch liên kết

Long An, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Đồng Bằng;
Mã số thuế: 0304117049;
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Kiến Thành, ấp 3, xã Long Cang,
huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Trả lời văn bản số 0101/CV-ĐB ngày 03/01/2023 của Công ty TNHH Đồng Bằng (gọi tắt là Công ty) về việc giao dịch liên kết. Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội:

+ Tại khoản 2 Điều 49 quy định:

“Điều 49. Nguyên tắc ấn định thuế

...

2. Cơ quan quản lý thuế ấn định số tiền thuế phải nộp hoặc ấn định từng yếu tố, căn cứ tính thuế để xác định số tiền thuế phải nộp.”

+ Tại điểm đ khoản 1 Điều 50 quy định:

“Điều 50. Ấn định thuế đối với người nộp thuế trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế

1. Người nộp thuế bị ấn định thuế khi thuộc một trong các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế sau đây:

...

đ) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường;

...”

- Căn cứ Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

+ Tại Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

...

2. Các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là các giao dịch mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê,

mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận mua, bán, sử dụng chung nguồn lực như tài sản, vốn, lao động, chia sẻ chi phí giữa các bên có quan hệ liên kết, trừ các giao dịch kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi điều chỉnh giá của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.”

+ Tại Điều 5 quy định các bên có quan hệ liên kết:

“Điều 5. Các bên có quan hệ liên kết

1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:

a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;

b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.

2. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

...

g) Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ, anh, chị em cùng cha khác mẹ, anh, chị, em cùng mẹ khác cha, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột;

...

l) Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp nếu Công ty mượn vốn của cá nhân điều hành, kiểm soát Công ty với số tiền ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế thì được xác định là có quan hệ liên kết. Khi đó giao dịch vay mượn tiền giữa Công ty với cá nhân điều hành, kiểm soát Công ty là giao dịch liên kết theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính phủ.

Trong năm tài chính nếu doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP thì có trách nhiệm kê khai, xác định giá giao dịch liên kết và thực hiện kê khai thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo

Nghị định 132/2020/NĐ-CP và nộp cùng Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nếu Công ty có mượn vốn của cá nhân không tính lãi thì hoạt động mượn vốn trên là việc thực hiện trao đổi không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường nên Cá nhân thuộc diện bị ấn định thuế theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 50 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để thực hiện theo đúng quy định.

Cục Thuế trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC, TTKT3;
- Trang web Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT, B.

**TUQ. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN TRUYỀN
VÀ HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**

Võ Thị Hải Yến